

Số: /KHCNTT-NCKH

Mường Chà, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Ứng dụng Công nghệ thông tin và Nghiên cứu khoa học năm học 2025-2026

Căn cứ hướng dẫn số 1294/SGDDT-GDTrH ngày 04/07/2025 về việc triển khai khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên ;

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-THCSPT ngày 20/08/2025 của trường PTDTBT THCS Pa Tàn về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026;

Trường PTDTBT THCS Pa Tàn xây dựng Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin và Nghiên cứu khoa học năm học 2025-2026 như sau:

I. Mục đích yêu cầu:

- Thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường trong năm học nhằm hỗ trợ tốt cho công tác chuyên môn, quản lý trong nhà trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực học sinh.

- Phát huy vai trò của công nghệ thông tin và các thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại trong quản lý nhà nước về giáo dục - đào tạo, trong dạy học, giáo dục Stem.

- Từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật, đặc biệt là hạ tầng công nghệ thông tin trong nhà trường, có sự kết nối liên thông với các cấp quản lý.

- Nâng cao trình độ, kỹ năng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Giới thiệu các sản phẩm, giải pháp CNTT tiêu biểu đã ứng dụng thành công trong quản lý và giảng dạy, tạo môi trường và cơ hội giao lưu, chia sẻ, học tập kinh nghiệm, tiếp cận công nghệ mới về ứng dụng CNTT trong CB, GV nhà trường.

Yêu cầu tất cả các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên hưởng ứng, tham gia các hoạt động đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy, quản lý, tạo nên phong trào thi đua ứng dụng CNTT hiệu quả trong các hoạt động giáo dục và đào tạo.

Nâng cao khả năng tự nghiên cứu khoa học và đúc kết kinh nghiệm ứng dụng tiến bộ khoa học để giải quyết những mâu thuẫn, khó khăn vướng mắc có tính chất thời sự trong công tác quản lý, chỉ đạo, giảng dạy, giáo dục học sinh của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; trao đổi những giải pháp sáng tạo, những cách thức hay, những ý tưởng mới góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện các mục tiêu đổi mới giáo dục của ngành.

II. Nhiệm vụ trọng tâm:

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Tỉnh uỷ Điện Biên về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1905/KH-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 832/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin ngành GDĐT tỉnh Điện Biên đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 585/KH-UBND ngày 03/03/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Thực hiện Kế hoạch số 447/KH-PGDĐT ngày 05/6/2022 của Phòng GD&ĐT huyện Nậm Pồ về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành Giáo dục, giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 255/KH-SGDĐT ngày 8/3/2023 của Phòng GD&ĐT huyện Nậm Pồ về việc Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

3. Tham gia xây dựng Hệ sinh thái điện tử ngành GDĐT sử dụng công nghệ hiện đại, tiên tiến, đáp ứng được yêu cầu sử dụng của ngành và mục tiêu chuyển đổi số theo chương trình chuyển đổi số quốc gia hướng tới Chính phủ điện tử.

4. Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học; Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập LMS trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục; Xây dựng, duy trì và phát triển kho học liệu số đảm bảo chất lượng; hướng dẫn giáo viên tham khảo và sử dụng kho học liệu số của Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên internet; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

5. Phân công cán bộ phụ trách CNTT: trong đó có một đồng chí trong Ban giám hiệu và giáo viên hoặc nhân viên kiêm nhiệm có hiểu biết về CNTT làm đầu mối, theo dõi, phụ trách tại đơn vị.

6. Phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh nhà trường khai thác hiệu quả kho bài giảng e-Learning tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn>; đẩy mạnh ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá trong tất cả các môn học, triển khai thực hiện khung năng lực số.

7. Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng CNTT cho cán bộ và giáo viên và cán bộ quản lý – theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông ; Kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng

khai thác sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường; Kỹ năng sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, ...; Kỹ năng xây dựng bài giảng e -Learning; Kỹ năng tìm kiếm trên internet.

III. Nhiệm vụ cụ thể:

1. Đội ngũ phụ trách công nghệ thông tin trong nhà trường:

Căn cứ điều kiện thực tế nhà trường, phân công tổ phụ trách triển khai các nhiệm vụ CNTT trong nhà trường, cụ thể:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ	Điều chỉnh
1	Phạm Thanh Hoàn	Hiệu trưởng	Chỉ đạo chung	
2	Lê Thị Đông	P.Hiệu trưởng	- Quản lý HSCV - Quản lý phần mềm CSDLQG - Quản lý phần mềm Smas	
3	Chữ Đức Kha	Giáo viên	- Quản lý trường học kết nối Quản lý phần mềm CSDLQG - Quản lý phần mềm Smas. - Phụ trách an ninh an toàn mạng, hệ thống máy tính nội, Gmail nội bộ nhà trường - Phụ trách công tác hội họp trực tuyến.	

2. Hạ tầng công nghệ thông tin trong trường học:

- Duy trì đường truyền internet do Vinaphone cung cấp một cách thông suốt.
- Tham mưu, xã hội hóa để trang bị thêm máy tính, trang thiết bị để đảm bảo các phòng làm việc đều có máy tính nối mạng ổn định phục vụ công việc.
- Tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên mua máy tính cá nhân, nối mạng để phục vụ công việc. Hiện nay 100% CB, GV, NV đều có máy tính nối mạng tại gia đình. Mỗi CB, GV, NV đều phải có hộp thư điện tử, sử dụng thường xuyên để liên lạc. Nhà trường thường xuyên liên lạc qua tin nhắn điều hành trên trang Smas.Edu.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành trong nhà trường:

Sử dụng tốt các trang và phần mềm như: báo cáo trực tuyến EMIS, trang trường học kết nối, kiểm định chất lượng, phổ cập giáo dục, phát triển WEB nhà

trường, khai thác thông tin trên trang <http://moet.gov.vn>, phần mềm kế toán MISA...

4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, đổi mới kiểm tra, đánh giá:

- Phổ biến và định hướng cho giáo viên, học sinh khai thác thông tin trên mạng internet, mạng xã hội một cách an toàn, tin cậy cao để phục vụ cho dạy-học. Định hướng trong công tác dạy và học trực tuyến trên trang <http://elearning.gov.vn>, soạn giáo án e-learning. Tăng cường công tác sử dụng công nghệ giáo dục Stem đối với các môn học.

- Chủ động sử dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát huy năng lực người học, trong đó trọng tâm chủ động tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng, sử dụng phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học. Hạn chế lạm dụng CNTT trong dạy học hoặc ứng dụng một cách miễn cưỡng.

- Tích cực sử dụng trang trường học kết nối phục vụ cho đổi mới sinh hoạt chuyên môn, khai thác tư liệu trong dạy học.

5. Bồi dưỡng năng lực công nghệ thông tin cho đội ngũ:

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập, đào tạo về công nghệ thông tin, duy trì 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có chứng chỉ tin học cơ bản.

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các buổi tập huấn về công nghệ thông tin...do phòng, sở tổ chức. Có thể tự bồi dưỡng thông qua trang web (<http://taphuan.moet.edu.vn>) và các phương tiện, tài liệu khác.

6. Công tác nghiên cứu khoa học

- SKKN phải thể hiện được các giải pháp, biện pháp, cách làm... nhằm thực hiện mục đích, yêu cầu đề ra. Nêu bật kết quả đạt được (kết quả định tính và định lượng, trên cơ sở khảo sát, đánh giá khoa học, khách quan; có so sánh, đối chiếu giữa sau với trước khi áp dụng giải pháp, sáng kiến hoặc áp dụng kinh nghiệm)

- Lý giải một cách khoa học sự phù hợp của các giải pháp đã thực hiện với quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về Giáo dục nghề nghiệp và qui chế, qui định chuyên môn (do Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp ban hành).

- Trình bày các yêu cầu về điều kiện, hoàn cảnh cụ thể để áp dụng SKKN được nêu; nêu những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu bổ sung, phát triển của Đề tài

- Khi áp dụng SKKN cần phải nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ của tài liệu, công nghệ mới được cá nhân tham khảo áp dụng (tên SKKN, tác giả, nơi phát hành - nếu có) và tóm tắt giải pháp, kinh nghiệm được tác giả nêu lên mà bản thân đưa vào áp dụng; trình bày điều kiện và hoàn cảnh áp dụng trong trường hợp cụ thể (chú ý nêu những điều kiện tương đồng hay khác biệt trong áp dụng); những sáng tạo trong khi áp dụng, hoặc phần bổ sung của người áp dụng; những đề xuất, khuyến nghị (nếu có).

IV. Giải pháp thực hiện:

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền thông qua việc tham gia các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp có hiệu quả việc đầu tư bằng nguồn ngân sách với công tác xã hội hóa trang thiết bị CNTT, tăng cường xã hội hóa việc cung cấp dịch vụ CNTT có chất lượng

- Nhà trường xây dựng quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng các tổ chức, cá nhân làm tốt

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2025-2026 của trường và báo cáo về phòng GD-ĐT đúng thời gian quy định. Triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch CNTT đến các tổ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Các tổ, cá nhân căn cứ kế hoạch để xây dựng kế hoạch, hướng phấn đấu về CNTT trong năm học (phải thể hiện được nội dung CNTT trong kế hoạch tổ, kế hoạch cá nhân)

- Thành lập và duy trì tổ, nhóm CNTT, trong đó tổ toán – lý - tin giữ vai trò chủ đạo trong công tác đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và hỗ trợ cán bộ, giáo viên các tổ, nhóm khác về công nghệ thông tin trường học

- Tổ chức cho giáo viên tham gia tập huấn, tiếp cận các phần mềm và cách tương tác trên các trang trực tuyến

- Tổ chức cho GV tham gia tập huấn và phát động giáo viên tham gia cuộc thi “Thiết kế hồ sơ bài giảng E-Learning” do Bộ GD&ĐT phát động. Thi thiết kế giáo án tốt có sử dụng công nghệ thông tin. Chỉ đạo cho giáo viên bộ môn tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi trên mạng do ngành phát động

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT&NCKHKT năm học 2025-2026 của Trường PTDTBT THCS Pa Tần Căn cứ Kế hoạch này, nhà trường yêu cầu các tổ, bộ phận, cá nhân xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch nghiêm túc. Trong quá trình chỉ đạo, thực hiện có vấn đề gì khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời về nhà trường để có giải pháp cùng tháo gỡ

Nơi nhận:

- UBND xã (để B/c;
- Các tổ trưởng chuyên môn;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thanh Hoàn

